

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 06-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Duy Phước và ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Hoài T; sinh ngày 25/5/1985, tại Bà Rịa – Vũng Tàu; mã số định danh cá nhân: 07708500xxxx; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: C2.12A.08 Khu căn hộ H CHỢ LỚN, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc B và bà Nguyễn Thị L; vợ là Nguyễn Thị Cẩm N; bị cáo có một người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 2, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt

2. Nguyễn Trọng D, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 2, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thành A1.

2. Nguyễn Thị Vũ A2.

3. Nguyễn Tấn A3.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoài T được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 vào ngày 23/4/2018. Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 13/11/2021, sau khi uống rượu tại nhà anh Nguyễn Văn K ở Tổ 1, phường Z, thị xã A, Trần Hoài T điều khiển xe ô tô bán tải biển số 72C-179.71 đi từ nhà anh K lưu thông trên Tỉnh lộ 669 theo hướng thị xã A đi huyện M để về nhà trọ tại thôn E, xã F, thị xã A. Cùng khoảng thời gian trên anh Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô biển số 81F5-3459 kéo theo mooc tự chế đi từ số nhà 452 đường J ra Tỉnh lộ 669. Anh C điều khiển xe mô tô đi qua đường để đi về hướng ngược lại với xe ô tô do T điều khiển. Khi anh C điều khiển xe mô tô cách tim đường khoảng 40cm thì nhìn thấy xe ô tô bán tải biển số 81C-184.84 do anh Nguyễn Tấn A3 điều khiển chạy hướng thị xã A đi huyện M đang đến cách vị trí xe của anh C khoảng 30m. Anh C dừng xe tại chỗ để anh A3 điều khiển xe ô tô đi qua. Khi xe ô tô anh A3 điều khiển vừa đi qua, anh C quan sát thấy xe ô tô biển số 72C-179.71 do T điều khiển chạy tới nên tiếp tục cho xe đứng yên để nhường đường cho xe T đi qua.

Khi đến km 04+500m Tỉnh lộ 669 thuộc Tổ 02, phường P, thị xã A thì T điều khiển xe chạy bên phần đường phải theo hướng đi của mình với tốc độ khoảng 77 km/h. Quan sát thấy xe chạy nhanh, T nhìn xuống đồng hồ công tơ mét nhưng không giảm tốc độ xe lại. Sau khi xem đồng hồ công tơ mét, T nhìn lên phát hiện phía trước cách xe T khoảng 06 m có xe mô tô biển số 81F5-3459 do anh C điều khiển đang đứng ở mặt đường bên phải theo hướng đi. Do xe đang chạy với tốc độ cao, khoảng cách gần nên T không kịp xử lý. T đánh tay lái sang phải để tránh nhưng phần đầu xe ô tô 72C-179.71 tông vào phần bên trái mooc kéo theo sau xe mô tô 81F5-3459 làm phần mooc, trục mooc bung khỏi xe mô tô. Xe mô tô 81F5-

3459 ngã xuống đường, còn anh C bị hất văng lên đập vào hông bên trái xe ô tô 72C-179.71 rồi rơi xuống đường. Xe ô tô 72C-179.71 tiếp tục di chuyển về phía trước, T đạp thắng cho xe dừng lại nhưng đạp nhầm chân ga làm xe di chuyển tốc độ cao về phía trước. Xe ô tô do T điều khiển chạy một đoạn khoảng 40m thì tông vào thùng bên phải của xe ô tô tải biển số 81C-093.72 của anh Nguyễn Trọng D đang đậu trước sân nhà số 456 Jthì dừng lại. Sau khi bị tai nạn, anh C bị thương đứt lìa cẳng chân trái, được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã A, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định điều trị đến ngày 27/11/2021 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định tư pháp ngày 06/12/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai xác định: Xe ô tô biển đăng ký 72C-179.71, hiện tại không hoạt động được do một số chi tiết hư hỏng vì tai nạn giao thông. Ngoài các chi tiết bị hư hỏng vì tai nạn giao thông, tại thời điểm giám định xe có các chi tiết, hệ thống, tổng thành đủ độ bền, đảm bảo tính năng hoạt động.

Tại Kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã A xác định:

- Các chi tiết bị hư hỏng do tai nạn giao thông của xe ô tô 72C-179.71 trị giá 59.000.000đ (năm mươi chín triệu đồng).

- Các chi tiết bị hư hỏng do tai nạn giao thông của xe ô tô 81C-093.72 trị giá 61.500.000đ (sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Các chi tiết bị hư hỏng do tai nạn giao thông của xe mô tô 81F1-3984 trị giá 720.000 (bảy trăm hai mươi nghìn đồng). Giá trị hư hỏng do tai nạn giao thông của mooc tự chế bằng kim loại trị giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 317/2021/PY-TGT ngày 22/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Văn C là 65% (sáu mươi lăm phần trăm)

Tại Bản cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Trần Hoài T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hoài T phạm tội “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Hoài T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án. Đề nghị trả lại giấy phép lái xe số 770098001428 cho bị cáo Trần Hoài T và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời khai của bị hại Nguyễn Văn C tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 13/11/2021, tại Km 04+500m Tỉnh lộ 669 xe ô tô biển số 72C-179.71 do Trần Hoài T điều khiển đã tông vào phần mooc kéo theo sau xe mô tô biển số 81F5-3954 do Nguyễn Văn C điều khiển đang dừng ở phần đường bên phải theo hướng đi của xe ô tô. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn C bị đứt lìa cẳng chân trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 65%; xe mô tô 81F5-3954 và mooc tự chế bị hư hỏng. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Trần Hoài T đã thường xuyên thăm hỏi, động viên và bồi thường cho thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm cho anh với số tiền 500.000.000đ. Ngày 27 tháng 12 năm 2021 anh Nguyễn Văn C đã làm đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự đối với Trần Hoài T. Tại phiên tòa anh Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường đồng thời yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Lời khai của anh Nguyễn Trọng D có tại hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 40 phút ngày 13/11/2021, tại Km 04+500m Tỉnh lộ 669 xe ô tô 72C-179.71 do T điều khiển đã tông vào phần mooc kéo theo sau xe mô tô biển số 81F5-3954 do Nguyễn Văn C điều khiển đang dừng ở phần đường bên phải theo hướng đi của xe ô tô. Sau đó xe ô tô do T điều khiển mất lái lao về phía trước tông vào xe ô tô tải biển số 81C-093.72 của anh đang đậu trước sân nhà rồi dừng lại. Hậu quả làm xe ô tô biển số 81C-093.72 bị hư hỏng, thiệt hại theo kết quả định giá là 61.500.000đ. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Trần Hoài T đã bồi thường cho anh với số tiền số tiền 120.000.000đ, nên anh không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoài T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình; sau khi xảy ra tai nạn đã cố gắng bồi thường thỏa đáng thiệt hại về dân sự cho bị hại. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 40 phút ngày 13/11/2021, sau khi uống rượu tại nhà anh Nguyễn Văn K ở Tổ 1, phường Z, thị xã A, tỉnh Gia Lai, bị cáo Trần Hoài T điều khiển xe ô tô bán tải biển số 72C-179.71 đi từ nhà anh K để về nhà trọ tại thôn E, xã F, thị xã A. Khi đi đến Km 04+500m Tỉnh lộ 669 xe ô tô biển số 72C-179.71 do T điều khiển đã tông vào phần mooc kéo theo sau xe mô tô biển số 81F5-3954 do anh Nguyễn Văn C điều khiển đang dừng ở phần đường bên phải theo hướng đi của xe ô tô. Sau đó xe ô tô do T điều khiển mất lái lao về phía trước tông vào xe ô tô tải biển số 81C-093.72 của anh Nguyễn Trọng D đang đậu trước sân nhà rồi dừng lại. Hậu quả làm Nguyễn Văn C bị đứt lìa chân trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 65%; xe mô tô biển số 81F5-3954 và mooc tự chế của anh Nguyễn Văn C bị hư hỏng thiệt hại 2.220.000đ; xe ô tô biển số 81C-093.72 của anh Nguyễn Trọng D bị hư hỏng, thiệt hại 61.500.000đ.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Trần Hoài T điều khiển xe ô tô biển số 72C-179.71 tham gia giao thông không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát và trong tình trạng đã sử dụng rượu bia, trong máu có nồng độ cồn. Hành vi của bị cáo Trần Hoài T đã vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 23 Điều 8 và Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn C bị thương với mức tổn hại sức khỏe 65% và gây thiệt hại về tài sản cho người khác trị giá 63.720.000 đồng là nghiêm trọng. Do đó đã đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Trần Hoài T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông và gây tai nạn bị cáo đã sử dụng rượu bia, có nồng độ cồn trong máu là 77.9mg/dl nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về dân sự theo yêu cầu của bị hại; bị hại yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tài sản của người khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo vi phạm và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe. Đồng thời không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Hoài T đã bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm cho anh Nguyễn Văn C với số tiền 500.000.000đ. Bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh Nguyễn Trọng D với số tiền 120.000.000đ. Anh Nguyễn Văn C và anh Nguyễn Trọng D đều không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng: Do không áp dụng biện pháp cấm hành nghề lái xe nên trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe số 770098001428 hạng B2 có giá trị đến ngày 23/4/2028 mang tên Trần Hoài T. Các vật chứng còn lại Cơ quan điều tra Công an thị xã A đã xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 299; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Trần Hoài T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt bị cáo Trần Hoài T 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 06 tháng 6 năm 2022).

Giao bị cáo Trần Hoài T cho Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trần Hoài T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Hoài T: Giấy phép lái xe số 770098001428, hạng B2 có giá trị đến ngày 23/4/2028 mang tên Trần Hoài T.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Hoài T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (06/6/2022), bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Tứ Hải